

Bù Đăng, ngày 25 tháng 9 năm 2023

CÁC TIÊU CHÍ THI ĐUA  
ĐỐI VỚI TỔ NĂM HỌC 2023 – 2024

I. TIÊU CHÍ, ĐIỂM CHUẨN

STT	NỘI DUNG	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM CHẤM
1.	Tỉ lệ đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.	10	
	- 100% Các thành viên trong tổ đều đạt LĐTT	10	
	- Có thành viên không đạt LĐTT	-1	
2.	Tham gia viết Sáng kiến hoặc nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng. (Tính theo % của tổ, quy đổi 10% = 1,0 điểm)	20	
	- Đạt 100% cấp trường	10	
	- Đạt 100% cấp Sở	10	
3.	- Tham gia thi GVG cấp trường (Trừ VP). Tính theo % của tổ, quy đổi 10%=1,0 điểm (Áp dụng đối với thi GVG cấp trường)	10	
	- Đối với thi GVG cấp tỉnh: Nếu có số lẻ từ 0,5 trở lên thì được làm tròn thành 01 (một). Vượt chỉ tiêu cộng 5,0 điểm		
	- Đạt 100% cấp trường	10	
	- Đạt 20% cấp Sở	10	
4.	Hồ sơ chuyên môn của Tổ.	10	
	- Đầy đủ, đúng quy định	5	
	- Nộp báo cáo, đề thi, đề cương... đúng thời gian	5	
	- Các loại hồ sơ và yêu cầu trên nếu thiếu hoặc chậm trễ thì trừ 2 điểm/ loại hồ sơ		
5.	Tham gia các hoạt động phong trào của Nhà trường, Công đoàn, Đoàn. Các bộ phận như Công đoàn, Đoàn thanh niên theo dõi và tính % ra điểm số: 10% = 1,0 điểm.	10	
	- Không tham gia	0	
6.	Tỉ lệ trung bình bộ môn các khối lớp( Trừ VP).	15	
	- Khối lớp 10 (Lớp mũi nhọn, Lớp KHTN, KHXH) đạt chỉ tiêu đăng kí đầu năm	5	
	- Khối lớp 11	5	



	- Khối lớp12 (Lớp mũi nhọn, Lớp KHTN, KHXX) đạt chỉ tiêu đăng kí đầu năm	5	
	- Mỗi Khối chưa đạt chỉ tiêu đăng ký đầu năm trừ 0,5 điểm (Điểm trừ không quá 15 điểm)	-5	
	<b>Tổ có HS đạt giải trong kỳ thi giải văn hóa, ANQP - TD, Sáng tạo trẻ,...</b>	<b>48</b>	
	Tổ có học sinh tham gia	2	
	<b>Điểm cộng tỷ lệ HS đạt giải trong tổng số HS tham gia thi quy ra 10% = 1,0 điểm.</b>	10	
7.	- Đạt giải Quốc gia (không phân biệt loại giải): Cộng 10 điểm/1 giải	10	
	- Giải nhất (Huy chương vàng): Cộng 8,0 điểm/1 giải	8	
	- Giải nhì (Huy chương bạc): Cộng 7,0 điểm/1 giải	7	
	- Giải Ba (Huy chương đồng): Cộng 6,0 điểm/1 giải	6	
	- Giải KK: Cộng 5,0 điểm/1 giải	5	
	<b>Tổ có HS đạt giải trong các phong trào Olympic.</b>	<b>27</b>	
	Tổ có học sinh tham gia	2	
	<b>Điểm cộng tỷ lệ HS đạt giải trong tổng số HS tham gia thi quy ra 10%= 1,0 điểm.</b>	10	
8.	- Huy chương Vàng: Cộng 6,0 điểm/1 giải	6	
	- Huy Bạc: Cộng 5,0 điểm/1 giải	5	
	- Huy chương Đồng: Cộng 4,0 điểm/1 giải	4	
<b>Tổng điểm</b>		<b>150</b>	

## II. NGUYÊN TẮC ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

- Tổng điểm cả năm là một trong những căn cứ để Hội đồng thi đua, khen thưởng xét và đề nghị khen thưởng. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được lấy Tổng điểm cả năm từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu, nếu Tổng điểm cả năm bằng nhau thì Hội đồng thi đua, khen thưởng họp và bỏ phiếu kín theo quy định.

- Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại Tập thể hàng năm của Hiệu trưởng nhà trường.

- Những văn bản hướng dẫn thi đua, khen thưởng hiện hành.

- Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường họp xét và đề nghị khen thưởng

## III. ĐIỂM THƯỞNG, ĐIỂM TRỪ

### 1. Điểm thưởng đối với tổ chuyên môn có môn thi TN THPT

- Cộng 3,0 điểm: Đạt điểm trung bình môn thi tốt nghiệp bằng hoặc cao hơn điểm trung bình môn toàn tỉnh nhỏ hơn 1,0 điểm.

- Cộng 5,0 điểm: Đạt điểm trung bình môn thi tốt nghiệp bằng hoặc cao hơn điểm trung bình môn toàn tỉnh từ 1,0 điểm đến nhỏ hơn 2,0 điểm.

- Cộng 7,0 điểm: Đạt điểm trung bình môn thi tốt nghiệp bằng hoặc cao hơn điểm trung bình môn toàn tỉnh từ 2,0 điểm trở lên.

- Điều kiện: Điểm trung bình môn thi TN THPT bằng mặt bằng của toàn tỉnh và điểm cộng cho Tổ chuyên môn lấy điểm trung bình môn thi tốt nghiệp của trường có vị trí từ top 20 trở lên, riêng môn Tiếng Anh lấy điểm trung bình của trường có vị trí từ top 21 trở lên. Điểm trung bình môn thi tốt nghiệp được làm tròn 0,1 chữ số thập phân.

## **2. Điểm trừ đối với tổ chuyên môn có môn thi TN THPT.**

- **Trừ điểm trung bình bộ môn thi tốt nghiệp so với mặt bằng của tỉnh**

+ Trừ 2,0 điểm: Điểm trung bình bộ môn thi tốt nghiệp thấp hơn mặt bằng của tỉnh từ 0,1 điểm đến nhỏ hơn 1,0 điểm.

+ Trừ 4,0 điểm: Điểm trung bình bộ môn thi tốt nghiệp thấp hơn mặt bằng của tỉnh từ 1,0 điểm đến nhỏ hơn 2,0 điểm.

+ Trừ 6,0 điểm: Điểm trung bình bộ môn thi tốt nghiệp thấp hơn mặt bằng của tỉnh từ 2,0 điểm trở lên.

- **Trừ điểm lệch trung bình môn lớp 12 so với điểm môn thi tốt nghiệp**

+ Trừ 0,5 điểm: Tổ có điểm lệch trung bình môn năm học lớp 12 so với điểm môn thi tốt nghiệp từ 1,5 đến nhỏ hơn 2,5 điểm.

+ Trừ 1,0 điểm: Tổ có điểm lệch trung bình môn năm học lớp 12 so với điểm môn thi tốt nghiệp từ 2,5 điểm trở lên.

- Đối với tổ ghép là điểm trung bình của 2 môn:  $(A+B)/2$ .

- Điều kiện: Lấy điểm trung bình môn thi tốt nghiệp THPT của trường có vị trí từ 21 trở xuống, riêng đối với môn Tiếng Anh là trường có vị trí từ 22 trở xuống.

- Điểm trừ tính vào thi đua năm học sau.

## **IV. KHÔNG CHẾ**

- Không đề nghị xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với Tổ có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức, quy chế hoặc vi phạm pháp luật.

- Không đề nghị xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với Tổ có cán bộ, giáo viên, nhân viên sinh con thứ 3.

- Tổ có điểm trung bình môn cả năm thấp hơn mặt bằng trường giao theo từng Khối thi chia bình quân 3 Khối nhưng vẫn thấp hơn điểm bình quân của 3 Khối nhà trường giao thì Hội đồng thi đua, khen thưởng đề nghị không xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với tổ chuyên môn/tổ có môn ghép. Đối với tổ ghép là điểm trung bình của 2 môn:  $(A+B)/2$ .

**V. HIỆU LỰC THI HÀNH:** Bảng lượng hóa thi đua có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 9 năm 2023.

**HIỆU TRƯỞNG**

  


**Lê Thị Bích Hạnh**

